

Số: 01 /2019/MBS/ĐHĐCĐ-NQ

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán MB (MBS);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên của MBS năm 2019 ngày 26/03/2019.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2018;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2019, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	KH 2019	KH2019/ TH2018
<b>I</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>				
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.053,9	1.171,1	111 %
2	Tổng Chi phí	Tỷ đồng	851,2	811	95 %
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	202,7	360	178 %
<b>II</b>	<b>Các KPI trọng yếu khác</b>		<b>Kế hoạch 2019</b>		
1	Thị phần trung bình 02 sàn HSX và HNX		TOP 5		
2	Thị phần phái sinh		TOP 5		
3	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính		TOP 5		

**Trong điều kiện kinh doanh của năm 2019, Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:**

- Giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động chỉ đạo thực hiện kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế (trong đó kế hoạch chi phí hoạt động được phép dao động trong khoảng +10%).

- Giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động chỉ đạo, quyết định trong việc theo dõi, quản lý công nợ, thu hồi và xử lý tồn thất tài sản đối với các khoản nợ phải thu khó đòi đảm bảo đúng quy định trong các văn bản pháp luật liên quan đến chế độ kế toán của Công ty Chứng khoán nhằm đảm bảo kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Nhằm tạo động lực cho tập thể Cán bộ nhân viên cố gắng với mục tiêu Công ty hoàn thành kế hoạch và vượt kế hoạch, ĐHĐCĐ đồng ý phê duyệt việc thưởng vượt kế hoạch cho Công ty như sau: “Thưởng cho toàn Công ty 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch”. ĐHĐCĐ giao HĐQT chủ động triển khai thực hiện theo nội dung được ĐHĐCĐ phê duyệt.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung các Tờ trình sau:

1. Tờ trình số 01/2019/MBS/HĐQT-TTr về việc **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận đến năm 2018 và kế hoạch năm 2019**, trong đó:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

TT	Nội dung	Số tiền	Tỷ lệ
<b>A – Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	177.35	100.0%
2	Phân phối lợi nhuận	38.25	21.6%
2.1	<i>Các quỹ bắt buộc trích theo quy định</i>	17.74	10.0%
	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	8.87	5.0%
	Trích Quỹ dự phòng tài chính	8.87	5.0%
2.2	<i>Các quỹ khác</i>	20.51	11.6%
	Trích Quỹ phúc lợi	5.32	3.0%
	Trích Quỹ khen thưởng	5.32	3.0%
	Thưởng cho Công ty 20% phần vượt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.	9.87	5.6%
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại	139.11	78.4%
<b>B – Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2018</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế còn lại lũy kế đến 31/12/2018	187.08	
2	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (10% bằng cổ phiếu)	122.12	
3	Lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức	64.96	

2. Tờ trình số 02/2019/MBS/BKS-TTr về việc **Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019**, theo đó ĐHĐCĐ thông qua danh sách hai công ty kiểm toán độc lập như sau:

TT	Tên công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH KPMG
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- ĐHCĐ ủy quyền cho BKS lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm và bán niên của công ty.
- 3. Tờ trình số 02/2019/MBS/HĐQT-TTr về việc **Tăng vốn điều lệ Công ty CP Chứng khoán MB**, trong đó:

✓ **ĐHCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ:**

- Công ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phần mới để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.221.242.800.000 đồng lên 1.743.359.690.000 đồng, tương ứng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá 522.116.890.000 đồng, tương đương 52.211.689 cổ phần.
- Đối tượng phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ lên 1.743.359.690.000 đồng bao gồm phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu, phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) và phát hành cổ phần trả cổ tức, trong đó:
  - + Phát hành cổ phần mới cho cổ đông hiện hữu: 35.000.000 cổ phần phổ thông, tương đương với 350.000.000.000 đồng theo mệnh giá.
  - + Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 5.000.000 cổ phần phổ thông, tương đương với 50.000.000.000 đồng theo mệnh giá;
  - + Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ trả cổ tức 10% trên mệnh giá cổ phần: 12.211.689 cổ phần phổ thông, tương đương với 122.116.890.000 đồng theo mệnh giá.
  - + Công ty sẽ thực hiện đồng thời việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được nhận đồng thời quyền mua cổ phiếu và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được thực hiện sau ngày chốt danh sách cổ đông nhận quyền mua cổ phần và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

Tổng hợp phát hành:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phần phát hành (cổ phần)	Giá bán
1	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	35.000.000	10.000 đồng/cổ phần
2	Phát hành cổ phần cho người lao động	5.000.000	10.000 đồng/cổ phần
3	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	12.211.689	10.000 đồng/cổ phần
	<b>Tổng cộng</b>	<b>52.211.689</b>	

Cụ thể phương án phát hành như sau:

❖ **Phương pháp tính giá và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán**

- ❖ Phương pháp tính giá: Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- *Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2018*

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 để xác định giá trị sổ sách của Công ty như sau:

Khoản mục	Đơn vị	Theo BCTC 31/12/2018
Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.460.472.297.571

Số lượng CP lưu hành	CP	122.116.893
Giá trị sổ sách mỗi CP	Đồng	11.960

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- *Giá thị trường:*

Mức giá đóng cửa giao dịch cổ phiếu MBS trên sàn HNX ngày 14/03/2019 là 15.700 đồng/CP. Mức giá trung bình cổ phiếu MBS trong 30 phiên giao dịch gần nhất là 15.206 đồng/CP (tính đến hết phiên giao dịch ngày 14/03/2019).

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1 + Pr_2 * I_2}{1 + I_1 + I_2}$$

*Trong đó:*

- $P_{pl}$ : Giá cổ phiếu pha loãng.
- $P_t$ : Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 15.000 đồng/ cổ phiếu);
- $Pr_1$ : Giá phát hành đối với quyền mua CP phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/ cổ phần);
- $I_1$ : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (28,66%);
- $Pr_2$ : Mệnh giá cổ phần phát hành để trả cổ tức (10.000 đồng/ cổ phần);
- $I_2$ : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (10%);

Với giá định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned}
 P_{pl} &= \frac{P_t + [Pr_1 * 28,66\%] + [Pr_2 * 10\%]}{1 + 28,66\% + 10\%} \\
 &= \frac{15.000 + 10.000 * 28,66\% + 10.000 * 10\%}{1 + 28,66\% + 10\%} \\
 &= 13.606 \text{ đồng/ cổ phần}
 \end{aligned}$$

*Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên được xác định bằng 10.000 đồng/ cổ phần.*

❖ Phương pháp đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán:

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 31/12/2018: 122.116.893 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 52.211.689 cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 174.328.582 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

- *Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS):*

EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

*Công thức tính*

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

*Trong đó:*

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y1*T1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty 30/06/2019. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2018} = \frac{122.116.893*12 + 52.211.689*6}{12} = 148.222.738 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 288.000.000.000 đồng.

*Khi đó:*

EPS năm 2019 (dự kiến) trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu	=	$\frac{288.000.000.000}{122.116.893}$	=	2.358
				đồng/cổ phần
EPS năm 2019 (dự kiến) sau khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu	=	$\frac{288.000.000.000}{148.222.738}$	=	1.934
				đồng/cổ phần

- *Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)*

*Công thức tính:*

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- *Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$Ppl = \frac{Pt + Pr_1 * I_1 + Pr_2 * I_2}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- Pt: Giá giá định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- Pr<sub>1</sub>: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I<sub>1</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;
- Pr<sub>2</sub>: Mệnh giá cổ phần phát hành để trả cổ tức;
- I<sub>2</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;

- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

#### ☛ Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	122.116.893 cổ phần
vi. Số lượng cổ phiếu phát hành:	5.000.000 cổ phiếu tương đương 4,09% số lượng cổ phiếu đang lưu hành
vii. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	50.000.000.000 đồng
viii. Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động
ix. Đối tượng chào bán:	Người lao động đã ký hợp đồng lao động dài hạn còn hiệu lực có thời hạn trên 01 năm với Công ty tại thời điểm lập danh sách. Căn cứ tiêu chuẩn trên, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Danh sách chi tiết đối tượng được phát hành cổ phiếu; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện.
x. Giá phát hành:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu

xi. Số tiền dự kiến thu được:	50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
xii. Nguyên tắc xác định giá bán:	Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/ cổ phiếu.
xiii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 06 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
xiv. Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành.
xv. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:	<p>Trong trường hợp người lao động không mua hết số lượng cổ phần chào bán, uỷ quyền cho HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư khác, với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuân thủ quy định tại Điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”</li> <li>• Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho CBCNV khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP (sửa đổi bởi Điều 1.7 Nghị định 60/2015/NĐ-CP).</li> <li>• Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.</li> </ul>
xvi. Chào mua công khai:	Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho những người lao động sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).
xvii. Lưu ký và niêm yết bổ sung:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

theo đúng quy định của pháp luật.

**\* Phương án Phát hành cổ phần tăng vốn cho cổ đông hiện hữu**

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v. Số lượng cổ phần trước khi phát hành:	122.124.280 cổ phần
vi. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành:	122.116.893 cổ phiếu
vii. Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/12/2018:	7.387 cổ phiếu
viii. Số lượng cổ phần phát hành:	35.000.000 cổ phần (Ba mươi lăm triệu cổ phần), tương đương 28,66% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
ix. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
x. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
xi. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 1 : 0,2866 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được mua 0,2866 cổ phần mới).
xii. Nguyên tắc làm tròn:	Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
xiii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
xiv. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
xv. Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu:	Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/cổ phần.
xvi. Giá phát hành:	10.000 đồng/ cổ phiếu
xvii. Số tiền dự kiến thu được	350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)



xviii. Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
xix. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:	<p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu gồm:</p> <p>(1) Số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;</p> <p>(2) Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>(3) Số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (35 triệu cổ phần) và tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 0,2866.</p> <p>Số cổ phần này sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.</p> <p>Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT được tự do chuyển nhượng.</p> <p>Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua và số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (35 triệu cổ phiếu) và tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 0,2866 khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.</p> <p>Số lượng cổ phần do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyển nhượng.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuân thủ quy định tại Điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”</li> <li>• Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.</li> </ul>
xx. Chào mua công khai:	Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang

	<p>lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).</p>
xxi. Rủi ro pha loãng:	<p>Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.</p> <p>Rủi ro pha loãng EPS:</p> <p>Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:</p> $EPS_{pha\ loang} = \frac{F}{Qbq}$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công</li> <li>▪ E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</li> <li>▪ Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)</li> <li>▪ Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.</li> <li>▪ Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần</li> </ul> <p>Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:</p> $BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông</li> <li>▪ Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành</li> <li>▪ CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ</li> <li>▪ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu</li> </ul> <p>Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1 : 0,2866 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2019 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.</p> <p>Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết</p> <p>Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).</p>
xxii. Lưu ký và niêm yết bổ sung:	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.</p>
xxiii. Tỷ lệ chào bán thành công	70%

tối thiểu:	
xxiv. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu chưa chào bán hết nếu cần. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

**Phương án Phát hành cổ phần trả cổ tức**

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v. Số lượng cổ phần trước khi phát hành:	122.124.280 cổ phần
vi. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành:	122.116.893 cổ phiếu
vii. Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/12/2018:	7.387 cổ phiếu
viii. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	12.211.689 cổ phần (Mười hai triệu hai trăm mười một nghìn sáu trăm tám mươi chín cổ phần), tương đương 10% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
ix. Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá):	122.116.890.000 đồng (Một trăm hai mươi hai tỷ một trăm mười sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng)
x. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
xi. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 10 : 1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 10 quyền được nhận 01 cổ phần mới).
xii. Nguyên tắc làm tròn:	Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng dự kiến phát hành, số lượng cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
xiii. Điều kiện chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
xiv. Nguồn vốn:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính được kiểm toán tại 31/12/2018
xv. Thời gian phát hành dự kiến:	Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành.
xvi. Phương thức xử lý cổ phần lẻ:	Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu sẽ được hủy bỏ.

xvii. Lưu ký và niêm yết bổ sung:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.
-----------------------------------	---

**Phương án sử dụng tiền từ đợt phát hành**

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 400.000.000.000 đồng.
- Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 400.000.000.000 đồng của đợt phát hành trên sẽ được sử dụng cho các mục đích như sau:
  - + Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động, nâng cao khả năng quản trị rủi ro. Trong 6 tháng gần nhất, tỷ lệ an toàn vốn của MBS đều ở mức khá (trên 288%), đảm bảo mức tối thiểu theo quy định pháp luật để triển khai các sản phẩm chứng khoán phái sinh. Việc bổ sung thêm 400 tỷ đồng vốn chủ sở hữu sẽ hỗ trợ tăng tỷ lệ an toàn vốn cho MBS lên mức từ 300% trở lên.
  - + Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin trong hoạt động giao dịch chứng khoán của khách hàng tại Công ty trên nguyên tắc hiệu quả - quản trị rủi ro. Quy mô bổ sung vốn dự kiến cho hoạt động margin là khoảng 130 tỷ đồng;
  - + Trong năm 2018 – 2019, Công ty đang thực hiện phát triển và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trái phiếu và nguồn vốn, với chiến lược phát triển hệ thống phân phối trái phiếu. Với quy mô vốn chủ sở hữu được tăng lên, hoạt động đầu tư trái phiếu cũng sẽ được đẩy mạnh tạo ra chuỗi giá trị gia tăng doanh thu cho Công ty từ các sản phẩm kết hợp nội bộ là Nguồn vốn và hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Quy mô bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động kinh doanh và đầu tư trái phiếu dự kiến là 200 tỷ đồng;
  - + Nâng cao khả năng đầu tư tăng năng lực cho MBS: Đầu tư hệ thống công nghệ hiện đại phục vụ cho hoạt động kinh doanh và cung ứng các sản phẩm dịch vụ chứng khoán phù hợp với quy mô thị trường, cụ thể Công ty đang xây dựng các chương trình đầu tư xây dựng, triển khai các sản phẩm theo xu hướng công nghệ mới Fintech, Big Data, AI... phục vụ khách hàng và các giải pháp công nghệ hỗ trợ điều hành quản lý như văn phòng số, hệ thống hỗ trợ ra quyết định... tạo nền tảng công nghệ vững chắc, hiện đại, an toàn cho việc áp dụng và triển khai các sản phẩm và công cụ tài chính mới, bắt kịp với xu hướng fintech các sản phẩm dịch vụ tài chính – chứng khoán. Quy mô đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin dự kiến khoảng 70 tỷ đồng;
  - + Bên cạnh đó, trong chiến lược kinh doanh năm 2019 và giai đoạn tiếp theo, Công ty cũng chủ trương đẩy mạnh hơn nữa các sản phẩm mới và sản phẩm giá trị gia tăng đối với mảng dịch vụ Ngân hàng đầu tư theo hướng kết hợp giữa các sản phẩm tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành theo đúng quy định của pháp luật với sự đa dạng về các hình thức bảo lãnh phát hành đảm bảo nguyên tắc quản trị rủi ro của Công ty;
- Bổ sung và cung ứng vốn đầu tư cho các sản phẩm chứng khoán mới (chứng quyền có đảm bảo; hợp đồng tương lai..) và các hoạt động kinh doanh sinh lời khác trên cơ sở cân đối nguồn thực tế với các hoạt động kinh doanh khác.

**Tổng hợp phương án sử dụng vốn:**

STT	Các mục đích	Số tiền đầu tư (Tỷ đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1.	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư của Công ty	200	Trong năm 2019 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty
2.	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin	130	Trong năm 2019 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty
3.	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin	70	Trong năm 2019 theo kế hoạch đầu tư hệ thống công nghệ thông tin của Công ty
	<b>Tổng cộng</b>	<b>400</b>	

✓ **ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT:**

- Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
  - Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
  - Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành;
  - Quyết định và tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;
  - Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt phát hành;
  - Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch theo đúng quy định của Pháp luật;
  - Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
4. Tờ trình số 03/2019/MBS/HĐQT-TTr về việc **Chuyển niêm yết cổ phiếu MBS sang Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và phương thức nhận chuyển nhượng cổ phiếu của nhà đầu tư chiến lược**, trong đó:
- ĐHĐCĐ thông qua việc chuyển niêm yết cổ phiếu MBS từ HNX sang niêm yết tại HSX trong năm 2019.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chuyển sàn giao dịch và thực hiện các thủ tục với HSX, HNX, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật để cổ phiếu MBS được niêm yết trên HSX.
- ĐHĐCĐ thông qua việc các nhà đầu tư chiến lược khi nhận chuyển nhượng cổ phần từ cổ đông hiện hữu dẫn đến việc sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết sẽ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược:


- o Là nhà đầu tư tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước có uy tín, đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường tài chính;
  - o Có cam kết và chứng minh năng lực tài chính đảm bảo việc thanh toán số lượng cổ phần được chào bán;
  - o Có khả năng hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, hoạch định chiến lược và kế hoạch tài chính.
- Cổ đông hiện hữu lựa chọn đối tác nhận chuyển nhượng cổ phần phù hợp với tiêu chí nêu trên và thông báo cho HĐQT MBS về đối tác nhận chuyển nhượng được lựa chọn.
- ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT, Ban Tổng Giám đốc MBS triển khai thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để thực hiện các nội dung nêu trên theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của MBS.
5. Tờ trình số 04/2019/MBS/HĐQT-TTr về việc **Thù lao HĐQT, BKS năm 2019**, trong đó: ĐHĐCĐ thông qua tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2019 là: 1,5% lợi nhuận sau thuế thực đạt năm 2019.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- UBCK, SGD, TTLKCK;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA** 



**Lê Quốc Minh**